

*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC  
PHÓ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

**Số: 33**

**Ngày 28/8/2017**

Bản tin hàng tuần  
Ra ngày thứ hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương.

4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.

5. Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc tại Việt Nam được cấp qua mạng điện tử.

6. Nơi làm việc của cơ quan hải quan phải được bố trí tại kho bãi tập kết hàng hóa.

## CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

*Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Các hành vi bị nghiêm cấm trong an toàn vệ sinh lao động?

2. Quyền và nghĩa vụ về an toàn vệ sinh lao động của người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động?

3. Chính sách của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động?

4. Trách nhiệm của người lao động trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc?

## **VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

### **1. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Ngày 16/8/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 95/2017/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ), thay thế Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013.

Theo đó, Bộ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ gồm hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ hạt nhân; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc bộ quản lý theo quy luật của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức gồm 25 đơn vị, trong đó có 21 đơn vị hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước và 04 đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ. Bộ có nhiệm vụ trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Chính phủ và các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, hằng năm và các

*Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

dự án, công trình quan trọng quốc gia của ngành thuộc lĩnh vực do Bộ quản lý...

Bộ có nhiệm vụ quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ; xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia; kiểm tra, giám sát và thanh tra chuyên ngành quá trình thực hiện và sau nghiệm thu các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. Hướng dẫn, đăng ký hoạt động đối với các tổ chức khoa học và công nghệ, quỹ phát triển khoa học và công nghệ, quỹ đổi mới công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ theo quy định của pháp luật; hỗ trợ tổ chức, cá nhân đổi mới công nghệ, tìm kiếm công nghệ, nhập khẩu công nghệ, khai thác sáng chế, giải mã và làm chủ công nghệ. Quản lý hệ thống tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam; thẩm định và công bố tiêu chuẩn quốc gia; hướng dẫn xây dựng và thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; quản lý việc thiết lập, duy trì, bảo quản, sử dụng, phát triển và ứng dụng hệ thống chuẩn đo lường; phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia. Quản lý về ứng dụng năng lượng nguyên tử trong các ngành kinh tế-kỹ thuật; an toàn bức xạ, phóng xạ môi trường, an toàn hạt nhân, an ninh nguồn phóng xạ, an ninh hạt nhân và thanh sát hạt nhân đối với các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trên phạm vi cả nước...

## **2. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Ngày 16/8/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 96/2017/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp (Bộ).

Theo đó, Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

Bộ có nhiệm vụ trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm đã được phê duyệt và các dự án, đề án khác theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trình Chính phủ chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm, hàng năm và các dự án quan trọng quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; ban hành thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các

văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án đã được phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

Về công tác xây dựng pháp luật, Bộ thực hiện thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh do Chính phủ trình và đề nghị xây dựng nghị định; lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đối với các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ; dự kiến cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp soạn thảo dự án luật, pháp lệnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định; thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý dự án, dự thảo văn bản theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình và ý kiến của Chính phủ đối với kiến nghị về luật, pháp lệnh của đại biểu Quốc hội theo quy định của pháp luật; chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với dự án luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ...

Về theo dõi thi hành pháp luật, Bộ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi chung về

thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước.

Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ giúp Chính phủ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành; kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ 16/8/2017; thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013.

### **3. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18/06/2017 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương (Bộ) quy định Bộ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Điện, than, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao; cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến công; thương mại

*Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; phát triển thị trường ngoài nước; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phòng vệ thương mại; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Cơ cấu tổ chức gồm 30 đơn vị, trong đó có 26 đơn vị hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước và 04 đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.

Về năng lượng, Bộ quản lý nhà nước theo thẩm quyền về đầu tư xây dựng các dự án năng lượng; tổng hợp báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh về lĩnh vực năng lượng; công bố danh mục các công trình năng lượng thuộc quy hoạch phát triển điện lực, công nghiệp than, dầu khí, năng lượng mới và năng lượng tái tạo để thu hút đầu tư xây dựng; phê duyệt quản lý việc thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch năng lượng mới và năng lượng tái tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương...

Về công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ, Bộ quản lý phát triển các ngành công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng), công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp sinh học, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp điện tử, công nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

*Số 33 ngày 28/8/2017 trang 4/11*

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

Về quản lý thị trường, Bộ chủ trì với các bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng, tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật...

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/06/2017; thay thế Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012.

#### **4. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**

Ngày 18/8/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 99/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (Viện).

Theo đó, Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Viet Nam Academy of Social Sciences (VASS), là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng nghiên cứu những vấn đề cơ bản về khoa học xã hội; cung cấp luận cứ khoa học cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển nhanh và bền vững của đất nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa; tư vấn về chính sách phát triển trong lĩnh vực khoa học xã

hội; đào tạo nhân lực có trình độ cao về khoa học xã hội theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức gồm 42 đơn vị, trong đó có 5 đơn vị chuyên môn giúp việc cho Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, 33 đơn vị là các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và 4 đơn vị sự nghiệp công lập khác.

Viện có nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án, đề án quan trọng của Viện; tham gia thẩm định khoa học các đề án, dự án quan trọng trong lĩnh vực khoa học xã hội theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về khoa học xã hội như: đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam; sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; hững vấn đề cơ bản về phát triển toàn diện con người Việt Nam và các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa của văn hóa, văn minh nhân loại; những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc, tôn giáo, lịch sử, văn hóa, văn học, ngôn ngữ, tâm lý học nhằm phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

Viện còn có nhiệm vụ điều tra cơ bản, liên ngành về khoa học xã hội, phân tích và dự báo kinh tế - xã hội phục vụ nhu cầu phát triển đất nước, chú trọng những lĩnh vực kinh tế - xã hội chủ yếu, những ngành, vùng kinh tế trọng điểm và các liên kết vùng; tổ chức biên soạn những công trình khoa học tiêu biểu, những bộ sách lớn, thể hiện tinh hoa của trí tuệ Việt Nam và thế giới phục vụ công tác nghiên cứu và truyền bá tri thức về khoa học xã hội; tổ chức các hoạt động điều tra, khai quật, nghiên cứu, sưu tầm, bảo

tồn, bảo tàng, phát huy những giá trị di sản văn hóa của các dân tộc Việt Nam; tư vấn các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trong phạm vi chức năng được giao theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/8/2017; thay thế Nghị định số 109/2012/NĐ-CP ngày 26/12/2012 và Nghị định số 217/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

## **VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **5. GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM ĐƯỢC CẤP QUA MẠNG ĐIỆN TỬ**

Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài được cấp thông qua Cổng thông tin điện tử theo địa chỉ: <http://dvc.vieclamvietnam.gov.vn>. Người sử dụng lao động phải đăng ký tài khoản để đăng nhập vào Cổng thông tin điện tử. Việc cấp giấy phép lao động được thực hiện thống nhất, đảo đảm kịp thời, rõ ràng, chính xác, công bằng, trung thực, an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo mật và toàn vẹn thông tin theo đúng quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và pháp luật có liên quan.

Đây là nội dung được quy định tại Thông tư số 23/2017/TT-Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

BLĐTBXH ngày 15/8/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử.

Trước 7 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc cho người sử dụng lao động thì người sử dụng lao động phải khai thông tin vào tờ khai và nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động theo quy định. Hồ sơ cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài bao gồm tờ khai và giấy tờ kèm theo phải phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; nếu có các giấy tờ kèm theo ở dạng chứng từ giấy thì người sử dụng lao động phải chuyển đổi sang chứng từ điện tử

Số 33 ngày 28/8/2017 trang 6/11

dạng portable document format (pdf), document (doc, docx) hoặc joint photographic experts group (jpg). Khi các giấy tờ ở dạng chứng từ giấy không còn giá trị pháp lý thì các tài liệu chứng từ điện tử cũng không còn giá trị pháp lý.

Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép trả lời kết quả qua thư điện tử cho người sử dụng lao động. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép phải nêu rõ lý do. Khi nhận được kết quả thông báo hồ sơ hợp lệ, người sử dụng lao động nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện bản gốc hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đến cơ quan cấp giấy phép lao động để kiểm tra, đối chiếu và lưu theo quy định. Trong tối đa 08 giờ làm việc, kể từ khi nhận được bản gốc hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép sẽ trả kết quả cho người sử dụng lao động.

Người sử dụng lao động có trách nhiệm khai báo trung thực thông tin và bảo vệ thông tin tài khoản truy cập, truy cập đúng địa chỉ, mật khẩu, không được làm lộ địa chỉ, mật khẩu truy cập đã được cấp; khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu trong phạm vi được cấp, đúng mục đích, không xâm nhập trái phép hệ thống; quản lý nội dung các thông tin, dữ liệu đã khai thác, không được cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác trừ trường hợp đã được thỏa thuận, cho phép của Cục Việc làm và không được thay đổi, xóa, hủy, sao chép, tiết lộ, hiển thị, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ thông tin, dữ liệu, không được tạo

ra hoặc phát tán chương trình phần mềm làm rối loạn, thay đổi, phá hoại hệ thống, thông báo kịp thời cho Cục Việc làm về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/10/2017.

## **6. NƠI LÀM VIỆC CỦA CƠ QUAN HẢI QUAN PHẢI ĐƯỢC BỐ TRÍ TẠI KHO BÃI TẬP KẾT HÀNG HÓA**

Thông tư số 84/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định: nơi làm việc của cơ quan hải quan tại các kho bãi, địa điểm được tổ chức, cá nhân kinh doanh kho bãi, địa điểm đầu tư xây dựng và phải đảm bảo các điều kiện sau: nằm trong diện tích khu vực kho bãi, địa điểm dự kiến công nhận mới hoặc đã được công nhận hoặc nằm trong cùng một khu đất thuộc quyền sử dụng của doanh nghiệp, thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát hải quan; có diện tích tối thiểu 20 m<sup>2</sup>, được ngăn cách với khu vực xung quanh, đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan. Đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa tập trung tại các cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu quốc tế, văn phòng làm việc của hải quan có diện tích tối thiểu 50 m<sup>2</sup>. Đồng thời, phải có đầy đủ các trang thiết bị như: máy tính cài đặt phần mềm quản lý, kết nối hệ thống quản lý của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm và kết nối với

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan theo quy định của Tổng cục Hải quan; thiết bị kết nối với hệ thống ca-mê-ra giám sát của tổ chức, cá nhân kinh doanh kho bãi, địa điểm để theo dõi, lưu trữ, truy xuất và hiển thị hình ảnh tại tất cả các khu vực chứa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, công ra vào kho bãi, địa điểm; các trang thiết bị văn phòng khác (bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ, điện thoại để bàn); hạ tầng kỹ thuật (nguồn điện, điện chiếu sáng, hạ tầng công nghệ thông tin) đảm bảo điều kiện hoạt động.

Nơi kiểm tra hàng hóa phải được bố trí khu vực có mái che nằm trong diện tích kho bãi, địa điểm, thuận lợi cho cơ quan hải quan trong việc thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa, niêm phong hải quan. Đối với kho bãi, địa điểm có tổng diện tích từ 03 héc-ta trở lên: tổ chức, cá nhân bố

trí khu vực hoạt động của máy soi công-tê-nơ diện tích tối thiểu là 2.000 m<sup>2</sup> (40m x 50m) để đảm bảo về an toàn phóng xạ và hoạt động soi chiếu.

Kho chứa hàng hóa tang vật vi phạm phải có diện tích tối thiểu 30 m<sup>2</sup>, tách biệt với kho chứa hàng hóa khác. Riêng địa điểm kiểm tra, giám sát tập trung hàng bưu chính và hàng chuyển phát nhanh, kho chứa hàng vi phạm có diện tích tối thiểu 10 m<sup>2</sup>. Đối với kho bãi, địa điểm có quy mô lớn trên 03 héc-ta và không có kho chứa hàng hóa tang vật vi phạm thì tổ chức, cá nhân phải bố trí khu vực bãi riêng có diện tích tối thiểu 200 m<sup>2</sup> để lưu giữ phương tiện, công-tê-nơ chứa hàng vi phạm.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/9/2017.

### **DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẢO HIỂM Y TẾ**

*Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế hiện đang được Bộ Y tế tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trước khi trình Chính phủ.*

*Theo đó, mức đóng bảo hiểm y tế (BHYT) cho các đối tượng: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên; người quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và người quản lý điều hành hợp*

*tác xã hưởng tiền lương và cán bộ, công chức, viên chức; người nước ngoài làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ 3 tháng trở lên và được trả lương tại Việt Nam bằng 4,5% tiền lương tháng của người lao động. Trường hợp người lao động có thêm một hoặc nhiều hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên thì đóng BHYT theo hợp đồng lao động có mức tiền lương cao nhất.*



## Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

Riêng đối với người lao động trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì không phải đóng BHYT nhưng vẫn được hưởng quyền lợi BHYT; người được cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội cử đi công tác, học tập hoặc theo chế độ phu nhân, phu quân ở nước ngoài thì thời gian ở nước ngoài được tính là thời gian tham gia BHYT; người đã tham gia BHYT trước khi đi lao động, học tập hoặc sinh sống tại nước ngoài thì thời gian ở nước ngoài sẽ không bị coi là gián đoạn tham gia BHYT.

Ngoài ra, đối với học sinh, sinh viên trong thời gian đi học tại nước ngoài sẽ không phải đóng BHYT. Trường hợp đã tham gia BHYT trước khi đi học, nếu tham gia BHYT trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhập cảnh vào Việt Nam thì toàn bộ thời gian đi học tại nước ngoài và thời gian từ khi về nước đến khi tham gia BHYT không bị coi là gián đoạn tham gia BHYT. Đối với nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, mức đóng sẽ được quy định cụ thể như sau: người thứ nhất đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở; người thứ hai, thứ ba, thứ tư đóng lần lượt bằng 70%, 60%, 50% mức đóng của người thứ nhất; từ người thứ năm trở đi đóng bằng 40% mức đóng của người thứ nhất và mức đóng sẽ được giảm trừ khi các thành viên tham gia BHYT theo hộ gia đình cùng tham gia trong năm tài chính.

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

Người tham gia BHYT khi đi khám bệnh, chữa bệnh sẽ được quỹ BHYT thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh với mức hưởng 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và không áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh khi điều trị vết thương, bệnh tật tái phát; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; trẻ em dưới 6 tuổi.

Người có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, trừ trường hợp tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến sẽ được hưởng 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh; người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng; thân nhân của người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sỹ; người có công nuôi dưỡng liệt sỹ; người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định; người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các

Số 33 ngày 28/8/2017 trang 9/11

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

*dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ được hưởng 95% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp khác sẽ*

*được hưởng 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT thì được hưởng quyền lợi BHYT theo đối tượng có quyền lợi cao nhất.*

## **GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT**

**1.Hỏi:** *Các hành vi bị nghiêm cấm trong an toàn vệ sinh lao động?*

**\*Trả lời:** Điều 12 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/06/2015, và có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 quy định các hành vi bị nghiêm cấm sau đây:

1. Che giấu, khai báo hoặc báo cáo sai sự thật về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; không thực hiện các yêu cầu, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động gây tổn hại hoặc có nguy cơ gây tổn hại đến người, tài sản, môi trường; buộc người lao động phải làm việc hoặc không được rời khỏi nơi làm việc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động đe dọa nghiêm trọng sức khỏe, tính mạng của họ hoặc buộc người lao động tiếp tục làm việc khi các nguy cơ đó chưa được khắc phục.

2. Trốn đóng, chậm đóng tiền bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chiếm dụng tiền đóng, hưởng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; không chi trả chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động; quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm tai nạn

lao động, bệnh nghề nghiệp không đúng quy định của pháp luật; truy cập, khai thác trái pháp luật cơ sở dữ liệu về bảo hiểm tai nạn lao động; bệnh nghề nghiệp.

3. Sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động không được kiểm định hoặc kết quả kiểm định không đạt yêu cầu hoặc không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hết hạn sử dụng, không bảo đảm chất lượng, gây ô nhiễm môi trường.

4. Gian lận trong các hoạt động kiểm định, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, giám định y khoa để xác định mức suy giảm khả năng lao động khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cản trở, gây khó khăn hoặc làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng về an toàn, vệ sinh lao động của người lao động, người sử dụng lao động.

5. Phân biệt đối xử về giới trong bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; phân biệt đối xử vì lý do người lao động từ chối công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động đe dọa nghiêm trọng tính mạng hoặc sức khỏe của mình; phân biệt đối xử vì lý do đã thực hiện công việc, nhiệm vụ bảo đảm an toàn, vệ

*Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

*Số 33 ngày 28/8/2017 trang 10/11*

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

sinh lao động tại cơ sở của người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, an toàn, vệ sinh viên, người làm công tác y tế.

6. Sử dụng lao động hoặc làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động khi chưa được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

7. Trả tiền thay cho việc bồi dưỡng bằng hiện vật.

**2. Hỏi:** *Quyền và nghĩa vụ về an toàn vệ sinh lao động của người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động?*

**\*Trả lời:** Khoản 3 và khoản 4 Điều 6 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/06/2015, và có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 quy định quyền và nghĩa vụ về an toàn vệ sinh lao động của người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động như sau:

3. Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động có quyền sau đây:

a) Được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; được Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để làm việc trong môi trường an toàn, vệ sinh lao động;

b) Tiếp nhận thông tin, tuyên truyền, giáo dục về công tác an toàn, vệ sinh lao động; được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động khi làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

c) Tham gia và hưởng bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện do Chính phủ quy định.

Căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ Chính phủ quy định chi tiết về việc hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện;

d) Khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

4. Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động có nghĩa vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về an toàn, vệ sinh lao động đối với công việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật;

b) Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với những người có liên quan trong quá trình lao động;

c) Thông báo với chính quyền địa phương để có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi gây mất an toàn, vệ sinh lao động.

**3. Hỏi:** *Chính sách của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động?*

**\*Trả lời:** Điều 4 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/06/2015, và có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 quy định vấn đề này như sau:

1. Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng lao động, người lao động, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

trình lao động; khuyến khích người sử dụng lao động, người lao động áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý tiên tiến, hiện đại và áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường trong quá trình lao động.

2. Đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động; hỗ trợ xây dựng phòng thí nghiệm, thử nghiệm đạt chuẩn quốc gia phục vụ an toàn, vệ sinh lao động.

3. Hỗ trợ phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong các ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; khuyến khích các tổ chức xây dựng, công bố hoạch sử dụng tiêu chuẩn kỹ thuật tiên tiến, hiện đại về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình lao động.

4. Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

5. Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện; xây dựng cơ chế đóng, hưởng linh hoạt nhằm phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro cho người lao động.

**4. Hỏi:** *Trách nhiệm của người lao động trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc?*

**\*Trả lời:** Điều 17 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/06/2015, và có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 quy định về trách nhiệm của người lao động trong việc bảo

đảm an toàn, vệ sinh lao động nơi làm việc như sau:

1. Chấp hành quy định, nội quy, quy trình, yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động của người sử dụng lao động hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành liên quan đến công việc, nhiệm vụ được giao.

2. Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức, kỹ năng về các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp, các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc trong quá trình thực hiện các công việc, nhiệm vụ được giao.

3. Phải tham gia huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trước khi sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

4. Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp gây mất an toàn, vệ sinh lao động, hành vi vi phạm quy định an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi biết tai nạn lao động, sự cố hoặc phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp; chủ động tham gia ứng cứu, khắc phục sự cố, tai nạn lao động theo phương án xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp hoặc khi có lệnh của người sử dụng lao động hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền./.

**Thông báo: Do nghỉ lễ 2/9, nên Bản tin số 34 sẽ được phát hành vào thứ Ba, ngày 05/9/2017.**